

Số: 676 /TB-CDYTHN

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức làm việc
tại Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội năm 2023

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1443/QĐ-CDYTHN ngày 07/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội năm 2023;

Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội thông báo việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội năm 2023 như sau:

I. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

Người đăng ký dự tuyển vào làm viên chức tại Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội năm 2023 phải có đủ các điều kiện sau được đăng ký dự tuyển, cụ thể:

1. Điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- c) Có đủ văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng, chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển;
- d) Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên;
- đ) Có lý lịch rõ ràng;
- e) Đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ.

2. Điều kiện cụ thể đối với từng chức danh

2.1. Điều kiện đối với người dự tuyển chức danh nghề nghiệp Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết (mã số V.09.02.03)

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đúng chuyên ngành của vị trí tuyển dụng;
- Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên giảng dạy trình độ cao đẳng;
- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 2 trở lên (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam). Đối với giảng viên giảng dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ 2 phải đạt bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

- Có trình độ tin học tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.2. Điều kiện đối với người dự tuyển chức danh nghề nghiệp Giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành (mã số V.09.02.04)

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên đúng chuyên ngành của vị trí tuyển dụng;
- Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên giảng dạy trình độ cao đẳng;
- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 2 trở lên (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).
- Có trình độ tin học tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.3. Điều kiện đối với người dự tuyển viên chức ngạch Chuyên viên (mã số 01.003)

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đúng ngành, chuyên ngành của vị trí cần tuyển;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên (thí sinh có thể hoàn thiện chứng chỉ trong thời gian tập sự);
- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 2 trở lên (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

- Có trình độ tin học tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.4. Điều kiện đối với người dự tuyển viên chức ngạch Kế toán viên (mã số 06.031)

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, tài chính – kế toán;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên và tương đương (thí sinh có thể hoàn thiện chứng chỉ trong thời gian tập sự);

1101. 3 - 1/11

- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 2 trở lên (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

- Có trình độ tin học tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

2.5. Điều kiện đối với người dự tuyển viên chức chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV (mã số V08.05.13)

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành Điều dưỡng;

- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 1 trở lên (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

- Có trình độ tin học tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

2.6. Điều kiện đối với người dự tuyển viên chức chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng IV (mã số V08.06.16)

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành Hộ sinh;

- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 1 trở lên (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

- Có trình độ tin học tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

2.7. Điều kiện đối với người dự tuyển viên chức chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y hạng IV (mã số V08.07.19)

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học;

- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 1 trở lên (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)

- Có trình độ tin học tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

2.8. Điều kiện đối với người dự tuyển chức danh nghề nghiệp Y sỹ hạng IV (V08.03.07)

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành Y sỹ đa khoa;

- Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 1 trở lên (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

- Có trình độ tin học tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

II. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu 01 ban hành kèm theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP) vào 01 vị trí việc làm (nếu đăng ký thi tuyển vào từ 02 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách đủ điều kiện dự tuyển); người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Số lượng: 71 người

(Có biểu số lượng chỉ tiêu, chức danh, trình độ chuyên môn cần tuyển kèm theo)

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

Nội dung, quy trình tuyển dụng: theo quy định của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển, công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thông báo cụ thể, chi tiết công khai tới người đăng ký dự tuyển.

1. Hình thức tuyển dụng: Thi tuyển

2. Nội dung thi tuyển viên chức

Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

a. Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy tính

b. Nội dung thi gồm 2 phần, thời gian thi như sau:

Phần 1: Kiến thức chung, 60 câu hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi: 60 phút

Phần 2: Ngoại ngữ, 30 câu theo yêu cầu của vị trí việc làm bằng tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút; Đối với giảng viên giảng dạy ngoại ngữ thì thi ngoại ngữ thứ 2.

c. Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

d. Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

Vòng 2. Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a. Hình thức thi:

- Thi phỏng vấn đối với vị trí: Chuyên viên, Kế toán viên, Điều dưỡng hạng IV, Hộ sinh hạng IV, Kỹ thuật Y hạng IV, Y sỹ hạng IV.

- Thi thực hành đối với vị trí: Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết, Giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành.

b. Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c. Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị); Thời gian thi thực hành từ 45 – 60 phút

d. Thang điểm: 100 điểm

3. Các tính điểm và xác định người trúng tuyển

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Hiệu trưởng nhà trường quyết định người trúng tuyển.

- Không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Ưu tiên trong thi tuyển viên chức

4.1. Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

4.2. Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

5. Chấm thi và phúc khảo bài thi

Việc chấm thi và phúc khảo bài thi được thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc ban hành

Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức ; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với môn thi phỏng vấn, thực hành, thi trên máy.

6. Tài liệu tham khảo nội dung thi tuyển: do Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội chuẩn bị

V. LỊCH TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023 (DỰ KIẾN)

TT	Thời gian thực hiện	Nội dung công việc
2	25/12/2023 - 25/01/2024	Thông báo tổ chức thi tuyển trên các phương tiện: báo, website, trụ sở làm việc; Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển + lệ phí dự thi
3	19/02/2024 - 23/02/2024	Thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển; Hướng dẫn, phổ biến nội dung ôn tập
4	04/3/2024 - 15/3/2024	Tổ chức thi tuyển vòng 1, vòng 2
5	20/3/2024 - 31/3/2024	Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng; Thông báo kết quả tuyển dụng; Báo cáo kết quả tuyển dụng; Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

V. LỆ PHÍ KINH PHÍ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Lệ phí thi: Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Mức thu 500.000 đồng/thí sinh

2. Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội lập dự toán kinh phí cho việc tổ chức kỳ thi theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021.

Mức chi áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 của Hội đồng dân Thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội và Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân Thành phố

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức năm 2023 của Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị Hội đồng tuyển dụng viên chức báo cáo Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Hà Nội; (để báo cáo)
- Đảng ủy, Ban giám hiệu;
- Các đơn vị thuộc trường;
- Website: www.yhn.edu.vn
- Lưu: VT, TCHC.



Phạm Văn Tân

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
LÀM VIỆC TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ NỘI NĂM 2023
 (Kèm theo Thông báo số 676 /TB-CDYTHN ngày 22 tháng 12 năm 2023
 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội)

TT	Đơn vị cần tuyển	Số lượng (người)	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Ngành, chuyên ngành cần tuyển
1	Khoa Khoa học cơ bản - Y học cơ sở	7				
		3	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Tiếng anh
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Luật
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Y tế công cộng
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Sư phạm Thể dục thể thao
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Bác sỹ Y học cổ truyền
2	Khoa Dược	12				
		11	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Dược
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Bác sỹ Y học cổ truyền
3	Khoa Điều dưỡng	13				
		7	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Điều dưỡng
		5	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Bác sỹ đa khoa/Bác sỹ y khoa
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Bác sỹ Y học cổ truyền
4	Khoa Kỹ thuật y học	8				
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Sinh học
		2	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Bác sỹ đa khoa
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Kỹ thuật Phục hồi chức năng
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Kỹ thuật Hình ảnh y học
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Điều dưỡng

TT	Đơn vị cần tuyển	Số lượng (người)	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Ngành, chuyên ngành cần tuyển
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Thiết kế trang phục nghệ thuật
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Nghệ thuật hóa trang
5	Trung tâm Tiên lâm sàng	10				
		2	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Dược
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Điều dưỡng
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Sinh học
		2	Giảng viên GDNN thực hành	V.09.02.04	Cao đẳng trở lên	Dược
		1	Giảng viên GDNN thực hành	V.09.02.04	Cao đẳng trở lên	Kỹ thuật xét nghiệm y học
		1	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	Cao đẳng trở lên	Kỹ thuật xét nghiệm y học
		1	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Cao đẳng trở lên	Hộ sinh
		1	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng trở lên	Điều dưỡng
6	Phòng Đào tạo	5				
		2	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Điều dưỡng
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Tâm lý học
		1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Quản trị kinh doanh
		1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Kế toán
7	Phòng Tài chính - Kế toán	3	Kế toán viên	06.031	Đại học trở lên	Kế toán, Tài chính - Kế toán
8	Phòng Tổ chức - Hành chính	5				
		1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Kế toán, Tài chính - Kế toán
		1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Quản trị văn phòng
		1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Thông tin - Thư viện
		1	Giảng viên GDNN thực hành	V.09.02.04	Cao đẳng trở lên	Điều dưỡng

TT	Đơn vị cần tuyển	Số lượng (người)	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Ngành, chuyên ngành cần tuyển
		1	Y sỹ hạng IV	V.08.03.07	Trung cấp trở lên	Y sỹ đa khoa
9	Phòng Công tác sinh viên	1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Kế toán
10	Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng giáo dục	3				
		1	Giảng viên GDNN lý thuyết	V.09.02.03	Đại học trở lên	Triết học
		1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Quản trị kinh doanh
		1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Luật học
11	Phòng Thanh tra - Pháp chế	2				
		1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Kế toán
		1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Y học cổ truyền
12	Phòng Quản trị đời sống	1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Kế toán
13	Phòng Giáo tài	1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Kế toán
	Tổng số	71				

III. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.